

R_x MASAPON

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC (Cho 1 viên nén MASAPON)

Thành phần dược chất:
Chymotrypsin 4200 đơn vị chymotrypsin USP
Thành phần tá dược:
Compressuc MS, tinh dầu bạc hà, magnesi stearat.

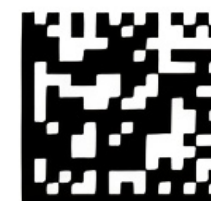
DẠNG BÀO CHẾ

Viên nén.

MÔ TẢ SẢN PHẨM
Viên nén tròn, màu trắng, hai mặt khum, một mặt viên có gạch ngang(*), một mặt có chữ S, mùi thơm bạc hà, vị ngọt.
(*Gạch ngang trên viên không dùng để bẻ đôi viên thuốc.

CHỈ ĐỊNH
MASAPON được chỉ định để điều trị phù nề sau chấn thương, phẫu thuật, bỏng.

LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG
Liều dùng
Người lớn:
Để điều trị phù nề sau chấn thương hoặc sau phẫu thuật:
- Đường uống: Uống 2 viên MASAPON (4200 đơn vị chymotrypsin USP)/lần, 3 đến 4 lần mỗi ngày.
- Đường ngậm dưới lưỡi: 4 - 6 viên mỗi ngày, chia làm nhiều lần (phải để viên nén tan dần dưới lưỡi).
Trẻ em: Theo chỉ định của bác sĩ.



Cách dùng
Dùng đường uống hoặc ngậm dưới lưỡi.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Quá mẫn với bất kỳ thành phần của thuốc (biểu hiện phản ứng dị ứng với thuốc).
Bệnh nhân giảm alpha-1-antitrypsin (bệnh nhân bị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, đặc biệt là khí phế thũng, hội chứng thận hư là nhóm nguy cơ giảm alpha-1-antitrypsin).

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC
Không nên dùng chymotrypsin cho những bệnh nhân: Tăng áp suất dịch kính, có vết thương hở, đục nhãn mắt bẩm sinh, rối loạn đông máu, dùng thuốc chống đông, sắp trải qua phẫu thuật hoặc dị ứng với protein.
Do có sự hiện diện của Compressuc MS trong chế phẩm nên thận trọng khi dùng cho bệnh nhân mắc các rối loạn di truyền hiếm gặp về dung nạp fructose, rối loạn hấp thu glucose-galactose hoặc thiếu hụt enzym sucrose-isomaltase.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ
Phụ nữ có thai
Không nên sử dụng thuốc cho phụ nữ đang mang thai.
Phụ nữ cho con bú
Không nên sử dụng thuốc cho phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC
Không tác động khi dùng thuốc dưới dạng viên uống hoặc viên ngậm dưới lưỡi.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỶ CỦA THUỐC

Tương tác của thuốc

Không nên sử dụng chymotrypsin với acetylcystein. Không nên phối hợp chymotrypsin với thuốc chống đông.

Tương kỵ của thuốc

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC (ADR)

Trong một vài trường hợp, có thể xảy ra phản ứng dị ứng với thuốc. Nên tránh hoặc ngưng sử dụng thuốc khi xảy ra tác dụng không mong muốn này. Một số tác dụng không mong muốn có thể xảy ra thoáng qua nhưng biến mất khi ngưng điều trị hoặc giảm liều như: Thay đổi sắc da, cân nặng, mùi phân, đầy hơi, nặng bụng, tiêu chảy, táo bón hoặc buồn nôn.

Hướng dẫn cách xử lý ADR:

Ngưng dùng thuốc và báo cho bác sĩ điều trị.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc. Có thể gây sốc phản vệ.

Trong trường hợp quá liều, tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

DƯỢC LỰC HỌC

Nhóm dược lý: Enzym thủy phân protein (trợ giúp phẫu thuật).

Mã ATC: B06AA04.

Chymotrypsin là enzym được điều chế bằng cách hoạt hóa chymotrypsinogen, chiết xuất từ tụy bò. Chymotrypsin là enzym thủy phân protein có tác dụng xúc tác chọn lọc đối với các liên kết peptid

ở liên kết các acid amin có nhân thơm.

Chymotrypsin được sử dụng nhằm giảm viêm và phù mô mềm do áp xe và loét, hoặc do chấn thương.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Chymotrypsin là enzym tiêu hóa phân hủy các protein (còn gọi là enzym tiêu protein). Trong cơ thể con người, chymotrypsin được sản xuất tự nhiên bởi tuyến tụy. Enzym tiêu protein phân hủy phân tử protein thành dipeptid và aminoacid.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 02 vỉ x 10 viên

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C. Tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Tiêu chuẩn cơ sở.

SẢN XUẤT TẠI



TRÁCH NHIỆM TRỌN VẸN

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SAVI
(SaVipharma J.S.C)

Lô Z.01-02-03a Khu công nghiệp trong Khu chế xuất
Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7,
Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.28) 37700 142 - 37700 143 - 37700 144

Fax: (84.28) 37700 145

